TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2024/HS-ST
Ngày 20-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Tiến

Bà Hoàng Thị Tuyên

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trường Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2024/TLST - HS ngày 25 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/TLST - HS ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Hoàng T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 29/06/1996, tại huyện Tràng Định, Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn N, sinh năm 1967; con bà: Dương Thị T, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án số 02/2018/HSST ngày 16/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái pháp chất ma túy" (chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 11/QĐ-XPVPHC ngày 22/12/2016 về hành vi làm nhục người khác, bị cáo đã chấp hành xong và đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định từ ngày 26/9/2024 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Mai Hữu N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh L, vắng mặt;

2. Anh Bùi Nhật H, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu H, thị trấn T, huyện T, tỉnh L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/9/2024, Đội Cảnh sát Kinh Tế - Ma túy Công an huyện Tràng Định đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn T, xã H, huyện Tràng Định thì phát hiện, bắt quả tang Nông Hoàng T (sinh năm 1996, trú tại: thôn T, xã H, huyện T, tỉnh L) đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01 gói chất bột mà trắng tại túi quần bên trái T đang mặc; số tiền 1.150.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen lắp sim số thuê bao 0344177896. Thiện khai nhận số chất bột màu trắng bị thu giữ là ma túy Heroin, Thiện mua về để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa đối tượng cùng toàn bộ tang vật về trụ sở để điều tra làm rõ. Cùng ngày Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở Nông Hoàng T, quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại kết luận giám định số 1024/KL-KTHS ngày 28/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,132 gam;

Tại bản kết luận giám định số 1034/KL-KTHS ngày 02/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 1.150.000 đồng tiền Việt Nam thu giữ Nông Hoàng T gửi giám định đều là tiền Việt Nam thật.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nông Hoàng T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên T thường xuyên đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời. Khoảng 09 giờ ngày 26/9/2024, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1-196.43 đến khu vực Khau Ngù thuộc xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy. T gặp một người đàn ông lạ mặt đứng cạnh bờ đường và hỏi mua ma túy thì được người đàn ông trên bán cho 03 gói ma túy Heroin được gói bằng giấy trắng kẻ ô ly với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy trên, T mang về nhà sử dụng hết 01 gói, bán cho Mai Hữu N (sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã H, huyện T) 01 gói ma túy giá 200.000 đồng tại nhà T, còn 01 gói ma túy thu giữ trong người thì bị Tổ công tác Công an huyện Tràng Định phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, T còn được bán ma túy cho Bùi Nhật H (sinh năm 1992, trú tại Khu H, thị trấn T, huyện T, tỉnh L) 02 lần: Lần 1, khoảng 15 giờ ngày 24/9/2024 tại khu vực Khau Ngù thuộc thôn Bản Mới, xã Đại Đồng, T bán cho H 01 gói ma túy giá 200.000 đồng; Lần 2, khoảng 15 giờ ngày 25/9/2024 tại khu vực cạnh đường 10/10 thuộc Khu 2, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, T bán 01 gói ma túy cho H giá 200.000 đồng.

Cáo trạng số: 74/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2024 truy tố bị cáo **Nông Hoàng T** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Mai Hữu N, Bùi Nhật H và các tài liệu khác có trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 0,112 gam Heroin và vỏ giấy cũ đựng trong bì thư niêm phong theo quy định; tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen đã qua sử dụng; trả cho bị cáo số tiền 1.150.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Áp dụng biện pháp tư pháp truy thu số tiền 600.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có. Các vấn đề khác đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của Mai Hữu N, Bùi Nhật H, Hội đồng xét xử thấy rằng N và H đã có lời khai được lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ vào điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo; các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 9 năm 2024, bị cáo Nông Hoàng T đã 03 lần lên khu vực khau Ngù thuộc thôn Bản Mới, xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, Thiện vừa sử dụng cho bản thân và bán trái phép chất ma túy 03 lần, cụ thể: Bán cho Mai Hữu N 01 lần, 01 gói giá 200.000 đồng; bán và cho Bùi Nhật H 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng/gói. Ngày 26/9/2014, T bị Tổ công tác Công an huyện Tràng Định bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy Heroin có khối lượng 0,132 gam mục đích để bán. Như vậy Nông Hoàng T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc là nguy cơ tiềm ẩn phát sinh các loại tội phạm mới, làm giảm ngân sách nhà nước để giải quyết các hậu quả do ma túy mang lại. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã bị kết án và là đối tượng nghiện ma túy, từng bị xử phạt vi phạm hành chính nên bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Đối với Mai Hữu N, Bùi Nhật H là những người đã mua ma túy với bị cáo, xét thấy không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với N, Hoàng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N và H.

[10]. Đối với người đàn ông đã bán chất ma túy cho bị cáo Nông Hoàng T tại khu vực Khau Ngù thuộc xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, do không xác định được tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,112 gam Heroin và vỏ gói giấy cũ đựng trong bì thư niêm phong theo quy định được hoàn lại sau giám định cần

tịch thu để tiêu hủy; đối với số tiền 1.150.000 đồng thu giữ của bị cáo T không phải là tiền do phạm tội mà có nên trả lại cho bị cáo. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen đã qua sử dụng. Truy thu đối với bị cáo số tiền 600.000 đồng do phạm tội mà có.

[12] Những gì khác với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử đều không được chấp nhận.

[13] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[14] Về án phí: Bị cáo, phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với tất cả bị cáo.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Hoàng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2024.

3. Về vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 0,112 gam Heroin và vỏ gói giấy cũ đựng trong bì thư niêm phong theo quy định.

3.2. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu IPHONE màu đen có số IMEI 353095105048402 lắp sim số thuê bao 0344177896.

3.3. Trả cho bị cáo số tiền 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.4. Truy thu đối với bị cáo số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

(Vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 11 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hoàng Văn Bình